

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 311/2019/TLST-DS ngày 11 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Lê Thanh H**, sinh năm 1967.

Địa chỉ: Ấp H, xã H, huyện C, tỉnh T.

Bị đơn: Ông **Huỳnh Văn D**, sinh năm 1969.

Bà **Lê Thị L**, sinh năm 1969.

Địa chỉ: Ấp 5, xã M, huyện C, tỉnh T.

Đại diện theo ủy quyền: Anh **Huỳnh Văn Đ**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Ấp 5, xã M, huyện C, tỉnh T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Đến ngày 20/3/2020, ông Huỳnh Văn D và bà Lê Thị L có nghĩa vụ trả cho ông Lê Thanh H số tiền 48.600.000 (Bốn mươi tám triệu, sáu trăm ngàn) đồng.

Kể từ ngày ông Lê Thanh H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Huỳnh Văn D và bà Lê Thị L chậm trả còn phải chịu thêm khoản tiền lãi, tính theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Án phí: Ông Huỳnh Văn D và bà Lê Thị L phải chịu 1.215.000 (Một triệu, hai trăm mười lăm ngàn) đồng án phí sơ thẩm.

Hoàn lại cho ông Lê Thanh H số tiền 1.215.000 (Một triệu, hai trăm mười lăm ngàn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 17367 ngày 11 tháng 12 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Hồng Phượng